

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã Nam Cường giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030. Ủy ban nhân dân xã Nam Cường xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã Nam Cường giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC).
- Kế thừa, phát huy thành tựu và kinh nghiệm đã đạt được, đồng thời đảm bảo tính chất liên tục, thường xuyên và có hệ thống; tiếp tục nâng cao nhận thức đúng về nhiệm vụ PCGD, XMC trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa các cấp, các ngành với ngành Giáo dục và Đào tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC.
- Kế hoạch thực hiện PCGD, XMC giai đoạn 2026-2030 là căn cứ để hằng năm, chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC theo quy định.

#### II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÓA MÙ CHỮ, GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

##### 1. Mục tiêu chung

Tiếp tục duy trì, củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng, hiệu quả PCGD, XMC góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

###### 2.1. Phổ cập giáo dục mầm non

###### 2.1.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Duy trì tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi ra lớp đạt 100%; tỷ lệ trẻ em 5 tuổi học 2 buổi/ngày, chuẩn bị tốt tâm thế, sẵn sàng cho trẻ em 5 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%; tỷ lệ trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt trên 90%.

- Đảm bảo 01 phòng học/lớp, phòng học được xây kiên cố, an toàn; 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu; 100% các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) có đủ đồ chơi ngoài trời; 100% các cơ sở GDMN có bếp ăn bán trú, nước sạch, công trình vệ sinh đạt yêu cầu theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định; 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt trình độ đào tạo chuẩn theo quy định Luật Giáo dục 2019; 100% giáo viên được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, được đánh giá xếp loại khá trở lên; 100% giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

### *2.1.2. Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi*

#### *a) Giai đoạn 2026-2028:*

- Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt trên 99,9%.

- Tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN từ 3 đến 5 tuổi theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 85%;

- Các cơ sở GDMN có đủ CSVC, TBDH, đồ dùng, đồ chơi theo quy định để tổ chức các hoạt động theo Chương trình GDMN.

- Xã được công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

#### *b) Giai đoạn 2029-2030:*

- Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt 100%.

- 100% trẻ em mẫu giáo tại các cơ sở GDMN được học 2 buổi/ngày; tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN theo độ tuổi hằng năm đạt 100%.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

### **2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học**

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 99,8%; tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,5%, số còn lại đang học tiểu học; tỷ lệ trẻ đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tỷ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày đạt 100%; tỷ lệ trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt trên 89,9%.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên được bố trí đủ số lượng theo quy định; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường tiểu học theo quy định; bảo đảm điều kiện tối thiểu cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi.

- Tiếp tục duy trì đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

### **2.3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

- Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức

độ 2. Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 98,5%; tỷ lệ thanh niên, thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi đã, đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề đạt 90%; ít nhất 80% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương; tỷ lệ người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt trên 90%.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên được bố trí đủ số lượng theo quy định; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường trung học cơ sở theo quy định; bảo đảm điều kiện tối thiểu cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi.

- Tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 3.

#### **2.4. Xóa mù chữ**

- 100% số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2.

- Tiếp tục duy trì đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

### **3. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

#### **3.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp trong xây dựng kế hoạch duy trì, nâng cao chất lượng PCGD, XMC các cấp học. Các chỉ tiêu về PCGD, XMC và phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo được đưa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra tại Đề án số 16-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030.

- Ban Chỉ đạo PCGD, XMC chịu trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PCGD, XMC hàng năm của địa phương, có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên tham gia Ban Chỉ đạo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục để nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho các cấp, các ngành, các gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của nhiệm vụ PCGD, XMC.

#### **3.2. Quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Làm tốt công tác quy hoạch mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi cũng như các chế độ chính sách cho các đối tượng theo quy định, đảm bảo các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy học cho các trường theo danh mục thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo đủ về số lượng, đúng về chủng loại và

đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn theo đúng quy định đối với trường mầm non, phổ thông.

### ***3.3. Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ***

- Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, cơ cấu đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện lộ trình đào tạo, bồi dưỡng trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đổi mới công tác quản lý; thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

### ***3.4. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản để tăng tỷ lệ huy động trẻ em, học sinh đến trường, lớp***

- Hằng năm, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã và các cơ quan đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả công tác điều tra, rà soát để nắm chắc số liệu về dân số trong độ tuổi PCGD.

- Các trường học trên địa bàn xã phân công giáo viên phụ trách các xóm; khai thác, sử dụng, quản lý dữ liệu phổ cập các cấp học theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp cụ thể để huy động triệt để người trong độ tuổi đến trường. Tiếp tục tổ chức các lớp xóa mù chữ (nếu có tái mù).

- Tăng cường phát triển các loại hình trường, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo ngoài công lập nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi được đến trường và học 2 buổi/ngày.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC ở các cơ sở giáo dục.

### ***3.5. Nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học***

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học của các cấp học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GDĐT. Tăng cường các biện pháp giúp đỡ số học sinh còn gặp khó khăn trong học tập; giảm tối đa số học sinh lưu ban, học sinh bỏ học; quan tâm đến các đối tượng trẻ em là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, trẻ em thuộc diện chính sách để đảm bảo sự công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GDĐT. Tăng cường đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giáo dục; nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục, nuôi dưỡng, chăm sóc; thực hiện việc học 2 buổi/ngày và thực hiện bán trú theo quy định; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống phù hợp với

độ tuổi của trẻ em/học sinh đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu về tỷ lệ trẻ em, học sinh hoàn thành chương trình các cấp học.

### **3.6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục**

- Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội đầu tư phát triển trường, lớp học và trung tâm học tập cộng đồng. Huy động các lực lượng để tổ chức các lớp xóa mù chữ (nếu có tái mù).

- Làm tốt công tác xã hội hóa, ưu tiên huy động các nguồn lực để thực hiện công tác PCGD, XMC và nâng cao chất lượng giáo dục. Trong đó, tập trung nguồn lực, ưu tiên bố trí ngân sách đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm đồ dùng, thiết bị cho các trường mầm non và phổ thông.

### **3.7. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác PCGD, XMC.

- Các cấp quản lý giáo dục tăng cường kiểm tra, đánh giá việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC ở cơ sở giáo dục gắn với nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về nghiệp vụ điều tra, thống kê cho người làm công tác PCGD, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục; hằng năm, tổ chức đánh giá công tác chỉ đạo và kết quả thực hiện của các đơn vị cấp cơ sở.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hoá - Xã hội**

- Là cơ quan Thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu giúp UBND xã xây dựng Kế hoạch; chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã Nam Cường giai đoạn 2026-2030. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã Nam Cường hằng năm để triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, xóm triển khai thực hiện Kế hoạch đã được ban hành; Chủ trì, phối hợp với các sở, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức kiểm tra, đánh giá công nhận kết quả PCGD, XMC theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cân đối, bố trí nguồn lực để đảm bảo yêu cầu, điều kiện về thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC.

- Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch; Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã thực hiện hoặc hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức; kiến thức, kỹ năng quản lý đối với công chức lãnh đạo, quản lý; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; nâng

cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số, phục vụ hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo nói chung và công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ nói riêng.

## **2. Phòng Kinh tế**

- Phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bảo đảm các điều kiện về nguồn lực tài chính thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã để thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã; phối hợp hướng dẫn quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định; Tham mưu UBND xã về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và lồng ghép các nguồn lực của các chương trình phát triển kinh tế - xã hội vào kế hoạch, chương trình công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội tham mưu UBND xã về công tác thực hiện quy hoạch và tạo lập quỹ đất để bố trí đất dành cho các sở giáo dục; xem xét tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về đất đai tại các cơ sở giáo dục trong tỉnh theo quy định để đảm bảo các điều kiện cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Nghiên cứu, đề xuất và tham mưu Ban Chỉ đạo, UBND xã thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng các công trình giáo dục trên địa bàn xã để đảm bảo thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

## **3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp**

- Phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội, các cơ sở giáo dục, các thôn chức tuyên truyền, vận động các gia đình, cộng đồng, cơ quan về mục tiêu, lợi ích và tham gia tích cực đối với công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục tiêu phổ cập giáo dục trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã, tăng cường tuyên truyền về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## **4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã**

Chỉ đạo các đoàn thể tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Gắn nội dung PCGD, XMC với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc chủ trì, phát động.

## **5. Hội Khuyến học xã**

Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tuyên truyền huy động các đối tượng phổ cập ra lớp, đi học tại các Trung tâm học tập cộng đồng; nhân rộng mô

hình học tập cộng đồng.

### **6. Trung tâm học tập cộng đồng xã Nam Cường**

Chỉ đạo các thành viên, lồng ghép các chương trình, hoạt động và phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện mục tiêu Kế hoạch.

### **7. Các thôn trên địa bàn xã**

Tuyên truyền, vận động người dân tham gia các hoạt động do các cấp, ngành triển khai. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC xã Nam Cường giai đoạn 2026-2030. Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo quy định, gửi về Phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND xã và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên (T/hiện)
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQVN xã (P/hợp);
- Thành viên BCĐ PCGD, XMC xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lường Văn Toàn**

